

BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH VÀ DẠY HỌC BÀI TẬP THỰC HÀNH TRONG MÔN LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

MEASURES TO IMPROVE THE EFFECTIVENESS OF PRACTICAL ACTIVITIES AND PRACTICAL HISTORY
TEACHING IN HIGH SCHOOLS

Nguyễn Thị Thùy My^{1,+},
Nguyễn Mạnh Hùng²

¹Đại học Cần Thơ;

²Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

+Tác giả liên hệ • Email: nttmy@ctu.edu.vn

Article history

Received: 31/11/2025

Accepted: 05/02/2026

Published: 05/4/2026

Keywords

Practical activities, practical lessons, History subject, high school

ABSTRACT

The general education curriculum for History emphasizes practical historical content, connecting history with real-life situations. Therefore, practical exercises are an important component and a practical and effective tool for developing students' abilities. However, currently, the Ministry of Education and Training has not issued detailed guidelines for teachers on teaching practical history lessons. Through research and synthesis of documents and articles, this study analyzes the role and significance of practical activities and practical history lessons for high school students, the principles for selecting teaching methods for these activities, and proposes several measures to improve the effectiveness of teaching practical activities and practical history lessons. The research results emphasize that the effectiveness of practical history lessons is enhanced when teachers flexibly and diversely apply various organizational forms and teaching methods, thereby creating conditions for students to actively and proactively participate in the learning process.

1. Mở đầu

Trong Chương trình giáo dục phổ thông, Bộ GD-ĐT đã có nhiều điều chỉnh và đổi mới so với chương trình trước đây, đặc biệt là chú trọng đến việc tổ chức các hoạt động thực hành trong tất cả các môn học (Bộ GD-ĐT, 2018); trong đó, môn Lịch sử cũng được yêu cầu thiết kế các bài học thực hành có tính trải nghiệm, ứng dụng cao (Nguyễn Thị Bích và cộng sự, 2023). Đặc biệt, Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử năm 2022 quy định việc dạy các bài thực hành sau mỗi chủ đề là nội dung bắt buộc, coi thực hành là một nội dung quan trọng và là công cụ thiết thực, hiệu quả để phát triển năng lực HS (Bộ GD-ĐT, 2022). Quy định này cho thấy sự thay đổi rõ nét trong cách tiếp cận: không chỉ chú trọng truyền thụ tri thức mà còn hướng đến phát triển năng lực lịch sử cho HS thông qua các hoạt động trải nghiệm và vận dụng kiến thức (Nguyễn Thị Bích, 2024). Ngoài việc giúp HS củng cố, khắc sâu và hệ thống hóa kiến thức từ bài học lí thuyết, các bài thực hành còn góp phần mở rộng tri thức, vận dụng vào thực tiễn, đồng thời phát triển các kĩ năng học tập lịch sử, tư duy phản biện và phẩm chất cá nhân (Lê Thị Thu Hương, 2020; Oppong và cộng sự, 2022). Việc tổ chức các bài học thực hành một cách khoa học, hợp lí sẽ giúp HS chủ động khám phá, kết nối kiến thức lịch sử với đời sống, từ đó hình thành năng lực vận dụng lịch sử vào thực tế (Nguyễn Thị Bích, 2024). Tuy nhiên, việc giảm số tiết học Lịch sử từ 70 xuống 52 tiết trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT cùng với việc bổ sung các bài thực hành bắt buộc đã đặt ra không ít khó khăn cho GV trong quá trình thực hiện (Bộ GD-ĐT, 2022). Bài báo tập trung phân tích một số vấn đề lí luận và thực tiễn của hoạt động thực hành trong dạy học nói chung cũng như trong dạy học Lịch sử ở trường THPT nói riêng; từ đó đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả tổ chức và giảng dạy các bài thực hành lịch sử phù hợp với mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Các khái niệm liên quan

“Hoạt động thực hành” là hoạt động của HS vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào giải quyết các bài tập có yếu tố thực tiễn hoặc các tình huống trong thực tiễn cuộc sống, qua đó giúp HS hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực của người học (Nguyễn Thị Trúc Minh và Nguyễn Thị Kiều, 2022). “Bài tập thực hành” là một hình thức tổ chức

cho người học thực hành các nội dung, kiến thức môn học với những yêu cầu cụ thể về việc tập vận dụng những nội dung kiến thức đó nhằm nắm vững kiến thức, rèn luyện kỹ năng, kỹ xảo, vận dụng vào thực tiễn cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp của cá nhân (Nguyễn Thị Huyền, 2024). Trong giáo dục, hoạt động thực hành giúp người học củng cố, hoàn thiện, vận dụng và nâng cao kiến thức đã học, đồng thời hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất cần thiết. Hoạt động thực hành có thể tiến hành trên lớp học, ngoài lớp hoặc tại bối cảnh thực tế.

Từ đó, có thể quan niệm: hoạt động thực hành trong môn Lịch sử là quá trình tổ chức cho HS vận dụng kiến thức và kỹ năng lịch sử đã học để giải quyết các nhiệm vụ học tập gắn với bối cảnh thực tế, qua đó củng cố hiểu biết lịch sử, phát triển tư duy lịch sử và hình thành các phẩm chất, năng lực cần thiết của người học. Bài tập thực hành trong môn Lịch sử (bài thực hành lịch sử) là dạng bài tập yêu cầu người học vận dụng tổng hợp, kết nối kiến thức lý thuyết, kỹ năng lịch sử đã được học để giải quyết các vấn đề, tình huống gắn với thực tiễn, từ đó ghi nhớ, khắc sâu và mở rộng kiến thức, hình thành kỹ năng, kỹ xảo, phát triển các năng lực, phẩm chất cần thiết. Bài thực hành lịch sử là một loại bài học trong chương trình giáo dục, trong đó GV đóng vai trò chủ thể tổ chức và định hướng hoạt động học, xây dựng kế hoạch, thiết kế ý tưởng, triển khai các nhiệm vụ học tập để giúp HS vận dụng những hiểu biết về kiến thức lịch sử và kỹ năng bộ môn vào việc giải quyết các tình huống gắn với thực tiễn. Thông qua bài thực hành lịch sử, HS có cơ hội củng cố, hệ thống hóa và mở rộng kiến thức, đồng thời được rèn luyện kỹ năng, phát triển năng lực, phẩm chất phục vụ học tập và cuộc sống.

2.2. Vai trò, ý nghĩa của hoạt động thực hành và bài thực hành lịch sử đối với học sinh

Theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử, bài thực hành lịch sử đã trở thành nội dung học tập bắt buộc chiếm 20% tổng thời lượng 52 tiết dạy trong chương trình học theo chủ đề (chương trình bắt buộc) và 20% tổng thời lượng 35 tiết học theo chuyên đề (chương trình tự chọn) (Bộ GD-ĐT, 2018; Bộ GD-ĐT, 2022). Việc quy định rõ tỉ lệ thời lượng cho các bài thực hành như trên thể hiện định hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học thông qua hoạt động thực hành, trải nghiệm (Nguyễn Thị Bích và cộng sự, 2023). Các nghiên cứu của Vũ Ánh Tuyết (2013), Lê Thị Thu Hương (2020), Nguyễn Mạnh Hương (2023) đều chỉ ra rằng hoạt động thực hành giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành kiến thức, kỹ năng, năng lực và phẩm chất cho HS.

Vai trò của hoạt động thực hành và bài thực hành lịch sử đối với HS: Các hoạt động thực hành và bài thực hành lịch sử giúp HS tiếp cận với lịch sử một cách trực quan, sinh động và hấp dẫn hơn. Khi được tham gia vào những hoạt động như lập sơ đồ tư duy, xây dựng biểu đồ thời gian, lập bảng so sánh sự kiện, khai thác tư liệu - hình ảnh hoặc tham gia trò chơi tìm hiểu nhân vật và sự kiện lịch sử, HS có cơ hội tổng hợp và kết nối kiến thức đã học, giúp củng cố, hệ thống hóa và khắc sâu tri thức lịch sử. Khi GV đa dạng hóa các hình thức và phương pháp tổ chức bài thực hành như tìm kiếm tư liệu, học tập tại bảo tàng, thực địa, hay thực hành STEAM trong môn Lịch sử - HS sẽ thấy kiến thức lịch sử gần gũi và gắn bó với đời sống thực tiễn, từ đó hình thành tình yêu và hứng thú học tập bộ môn. HS không còn tiếp thu kiến thức một cách thụ động qua SGK, mà chủ động trải nghiệm, tranh luận, phản biện và nhập vai nhân vật lịch sử để hiểu sâu sắc hơn về quá khứ, rút ra bài học cho hiện tại và tương lai.

Ý nghĩa của hoạt động thực hành và bài thực hành lịch sử đối với HS: (1) *Về năng lực:* Thông qua các bài thực hành, HS được hình thành và phát triển các năng lực chung như năng lực tự chủ và tự học thông qua tự tìm tòi, khai thác tư liệu và vận dụng kiến thức lý thuyết; năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua trao đổi, thảo luận và hoàn thành sản phẩm học tập; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo khi xử lý tình huống học tập theo cách linh hoạt. Đồng thời, HS còn phát triển các năng lực đặc thù môn Lịch sử, gồm năng lực tìm hiểu lịch sử qua sưu tầm, khai thác và phân tích tư liệu; năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua đánh giá khách quan sự kiện, nhân vật; và năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng lịch sử vào đời sống để giải thích các vấn đề trong bối cảnh xã hội, chính trị, kinh tế hiện nay (Bộ GD-ĐT, 2022; Nguyễn Mạnh Hương, 2023). Các bài thực hành còn giúp rèn luyện kỹ năng học tập và kỹ năng nghề nghiệp tương lai, như kỹ năng thuyết trình, lập kế hoạch, ứng dụng công nghệ thông tin, thiết kế đồ dùng học tập, góp phần định hướng nghề nghiệp cho HS; (2) *Về phẩm chất:* Thông qua các bài thực hành lịch sử, HS không chỉ củng cố và khắc sâu kiến thức mà còn được rèn luyện các phẩm chất đạo đức và nhân cách; việc tiếp cận tư liệu, hình ảnh lịch sử chân thực về các cuộc kháng chiến giúp HS nhận thức sâu sắc giá trị của hòa bình, lòng yêu nước và sự hi sinh của cha ông, từ đó hình thành thái độ sống tích cực, nhân ái và có trách nhiệm với Tổ quốc (Vũ Ánh Tuyết, 2013; Lê Thị Thu Hương, 2020). Đồng thời, hoạt động thực hành góp phần bồi dưỡng phẩm chất trung thực, tinh thần học tập nghiêm túc, thái độ khách quan, khoa học khi tìm hiểu lịch sử, qua đó nâng cao ý thức bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống và bản sắc văn hóa dân tộc trong bối cảnh hội nhập, đồng thời phản bác các quan điểm sai lệch, xuyên tạc lịch sử (Phan Ngọc Liên và cộng sự, 2012).

2.3. Các nguyên tắc khi lựa chọn các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động thực hành và bài thực hành lịch sử

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục phổ thông, việc lựa chọn các biện pháp dạy hoạt động thực hành và bài thực hành Lịch sử cần tuân thủ những nguyên tắc khoa học nhằm đảm bảo tính phù hợp, khả thi và hiệu quả trong phát triển năng lực, phẩm chất của HS. Biện pháp cụ thể:

- *Xuất phát từ mục tiêu giáo dục*: Trong những năm gần đây, nền giáo dục Việt Nam có sự chuyển biến mạnh mẽ từ mô hình giáo dục mang tính hàn lâm, chú trọng nội dung sang mô hình giáo dục phát triển phẩm chất và năng lực người học, lấy HS làm trung tâm. Đây là bước đột phá quan trọng, góp phần thay đổi nhận thức về vai trò của GV và HS trong quá trình dạy học (Bộ GD-ĐT, 2018). Theo định hướng đó, quá trình dạy học không còn là hoạt động một chiều mà trở thành quá trình tương tác, hợp tác giữa GV và HS. GV đóng vai trò chủ đạo, tổ chức, hướng dẫn quá trình nhận thức của HS thông qua hệ thống hoạt động học tập được thiết kế có mục tiêu, trong khi HS giữ vai trò chủ thể, tích cực, độc lập và sáng tạo trong việc khám phá tri thức (Bộ GD-ĐT, 2018). Do đó, trong dạy học Lịch sử, bên cạnh việc trang bị tri thức nền tảng, GV cần đổi mới phương pháp, chú trọng phát triển năng lực và vận dụng kiến thức thực tiễn; trong đó, các bài thực hành lịch sử là hình thức hiệu quả giúp HS củng cố, mở rộng kiến thức và gắn lý thuyết với thực tiễn (Lê Thị Thu Hương, 2020). Khi tổ chức bài thực hành lịch sử, GV cần căn cứ mục tiêu, mục tiêu môn học và từng chủ đề/chuyên đề để lựa chọn nội dung phù hợp, bảo đảm tính khoa học, giáo dục và thực tiễn, qua đó xác định hình thức, phương pháp dạy học thích hợp nhằm phát huy năng lực, tính sáng tạo của HS và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn (Nguyễn Mạnh Hương, 2023).

- *Đáp ứng đặc trưng bộ môn và nội dung chương trình*: Lịch sử là môn khoa học nghiên cứu quá khứ, phản ánh những sự kiện, hiện tượng và quá trình đã diễn ra. Vì vậy, nhận thức lịch sử của HS không thể dựa vào tái hiện trực tiếp mà phải thông qua biểu tượng, tư liệu và hoạt động thực hành. Điểm mới của Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử là sau mỗi chủ đề đều có bài thực hành, thể hiện định hướng phát triển năng lực của chương trình mới, giúp HS được trải nghiệm, phân tích và vận dụng kiến thức đã học vào thực tế (Bộ GD-ĐT, 2022). Qua bài thực hành, HS có cơ hội tiếp cận tri thức lịch sử bằng tư duy phân biện, phân tích và đánh giá, rút ra bài học cho hiện tại và tương lai (Nguyễn Thị Bích, 2024). Nội dung Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử THPT được thiết kế theo hướng tuyên truyền - tích hợp, giúp HS hiểu mối quan hệ giữa lịch sử thế giới, khu vực và Việt Nam, đồng thời hình thành cái nhìn toàn diện về tiến trình phát triển của nhân loại và dân tộc Việt Nam.

- *Đặc điểm tâm lý HS THPT*: HS THPT (15-18 tuổi) là lứa tuổi có nhiều biến đổi về tâm - sinh lý, có khả năng tư duy trừu tượng, độc lập và sáng tạo, đồng thời mong muốn được khẳng định bản thân. Do đó, GV cần nắm bắt đặc điểm tâm lý này để lựa chọn hình thức, phương pháp dạy học phù hợp, khơi dậy hứng thú và động cơ học tập (Vũ Ánh Tuyết, 2013). Nếu bài thực hành quá đơn giản, HS sẽ thiếu hứng thú; ngược lại, nếu vượt quá khả năng nhận thức sẽ dẫn đến cảm giác tự ti, thiếu động lực. Thiết kế hoạt động học tập vừa sức, có tính thử thách là yêu cầu then chốt giúp phát huy tiềm năng, bồi dưỡng năng lực và phẩm chất người.

- *Phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của HS*: Phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của HS là nguyên tắc chủ đạo trong dạy học hiện nay, đặc biệt trong các bài thực hành lịch sử. Theo Nguyễn Mạnh Hương (2023), GV cần tạo môi trường học tập thân thiện, khuyến khích HS thảo luận, chia sẻ, tranh luận, từ đó hiểu sâu và vận dụng kiến thức lịch sử vào thực tiễn. Tùy theo mục tiêu của từng hoạt động thực hành, HS có thể làm việc độc lập, theo nhóm hoặc cả lớp, song điều quan trọng là GV phải tạo cơ hội để HS chủ động thực hiện nhiệm vụ học tập, phát triển tư duy phân biện và năng lực giải quyết vấn đề.

- *Đảm bảo vai trò chủ đạo của GV*: Trong quá trình tổ chức dạy học, GV giữ vai trò tổ chức, định hướng và điều tiết hoạt động học tập của HS. GV không chỉ là người truyền đạt tri thức mà còn là người thiết kế các tình huống học tập, khơi gợi hứng thú, định hướng hoạt động nhóm và hỗ trợ HS đạt được mục tiêu học tập (Nguyễn Mạnh Hương, 2023). Đồng thời, GV là người đánh giá công bằng, khách quan, giúp HS nhận ra điểm mạnh, điểm yếu của bản thân để tự điều chỉnh và tiến bộ. Trong lớp học định hướng phát triển năng lực, vai trò quản lý và hướng dẫn của GV trở nên đặc biệt quan trọng nhằm đảm bảo bài học đạt hiệu quả, phù hợp mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông (Bộ GD-ĐT, 2018; 2022).

2.4. Đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả dạy hoạt động thực hành và bài thực hành lịch sử

Bài học Lịch sử có để lại ấn tượng cho HS hay không, có giúp HS yêu thích môn học và vận dụng được những điều đã học vào thực tế cuộc sống hay không, phụ thuộc nhiều vào phương pháp tổ chức dạy học của GV. Do đó, khi tiến hành các bài học lịch sử nói chung và bài thực hành nói riêng, GV cần đa dạng hóa và vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS. Điều này không

chỉ giúp HS khắc sâu và vận dụng kiến thức vào thực tiễn mà còn góp phần rèn luyện các năng lực và phẩm chất quan trọng theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông.

2.4.1. Nhóm biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học bài thực hành lịch sử giúp học sinh ghi nhớ, hệ thống hóa, khắc sâu kiến thức

Trong dạy học Lịch sử ở trường THPT, để phát huy vai trò của bài thực hành trong việc giúp HS ghi nhớ, hệ thống hóa và khắc sâu kiến thức, cần triển khai các biện pháp sư phạm phù hợp, khoa học và khả thi. Các biện pháp cụ thể:

Tổ chức trò chơi Lịch sử thông qua các hình thức như Rung chuông vàng, Hái hoa dân chủ, Đuổi hình bắt chữ, Về nguồn, Nhà sử học thông thái,... là biện pháp quan trọng góp phần tăng hứng thú học tập và hiệu quả bài thực hành lịch sử, giúp HS củng cố, hệ thống hóa và khái quát hóa kiến thức đã học, đồng thời phát triển năng lực hợp tác, giao tiếp và tư duy phản biện. Các trò chơi này còn tạo môi trường thi đua lành mạnh, khuyến khích tinh thần trung thực, chăm chỉ và trách nhiệm của HS trong học tập.

Sử dụng sơ đồ trong dạy học bài thực hành lịch sử giúp cụ thể hóa và trực quan hóa nội dung bài học, giúp HS thấy được sự logic vận động và phát triển của lịch sử, trên cơ sở đó hiểu khái niệm và rút ra bài học lịch sử (Phan Ngọc Liên và cộng sự, 2012). Việc sử dụng sơ đồ giúp HS vượt qua tâm lý cho rằng Lịch sử là môn học chỉ cần ghi nhớ, từ đó phát triển năng lực tư duy hệ thống và khả năng khái quát hóa kiến thức (Nguyễn Mạnh Hường, 2023). GV có thể lựa chọn các loại sơ đồ khác nhau như sơ đồ trục thời gian (timeline), sơ đồ cây, sơ đồ chuỗi sự kiện hoặc sơ đồ tư duy tùy theo mục tiêu bài học.

Tổ chức hoạt động giải bài tập trong bài thực hành lịch sử là biện pháp hiệu quả để HS rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng giải quyết vấn đề. Theo Nguyễn Thị Bích và cộng sự (2023), các dạng bài tập lịch sử (bài tập nhận biết, bài tập nhận thức hay thực hành bộ môn) giúp HS tái hiện kiến thức, hiểu sâu bản chất sự kiện và rèn luyện tư duy logic. Khi GV hướng dẫn HS giải bài tập trong tiết thực hành, HS được khuyến khích phát huy tính tích cực, chủ động, nhạy bén và sáng tạo - những yếu tố nền tảng của năng lực tự học và tư duy lịch sử.

Ứng dụng công nghệ thông tin và các phần mềm học tập (như Kahoot, Quizizz, Padlet, Chat Earth hay Chatbot) vào dạy học thực hành lịch sử là xu hướng tất yếu trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục (Bộ GD-ĐT, 2022), này giúp GV xây dựng môi trường học tập thông minh, trực quan, tăng cường tương tác và phù hợp với đặc điểm lứa tuổi HS THPT (Pham, 2022). Ví dụ, Kahoot và Quizizz có thể được sử dụng để kiểm tra, củng cố kiến thức bằng hình thức trắc nghiệm tương tác, trong khi Padlet tạo không gian chia sẻ ý tưởng, bài viết, hình ảnh hoặc video liên quan đến chủ đề lịch sử, giúp HS chủ động, sáng tạo hơn trong học tập (Nguyễn Thị Bích, 2024).

Những biện pháp trên không chỉ góp phần đổi mới hình thức tổ chức dạy học lịch sử mà còn hiện thực hóa mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, hướng đến phát triển phẩm chất và năng lực người học trong kỉ nguyên số (Bộ GD-ĐT, 2018; Bộ GD-ĐT 2022).

2.4.2. Nhóm biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học bài thực hành lịch sử nhằm giúp học sinh mở rộng, vận dụng và nâng cao kiến thức đã học

Trong bối cảnh dạy học Lịch sử theo định hướng phát triển năng lực, việc tổ chức các bài thực hành cần hướng tới giúp HS mở rộng, vận dụng và nâng cao kiến thức đã học, qua đó hình thành tư duy lịch sử, năng lực giải quyết vấn đề và khắc phục tình trạng học tập thụ động. Các biện pháp cụ thể:

Vận dụng dạy học dự án vào bài thực hành lịch sử, trong đó HS phải thực hiện những nhiệm vụ học tập phức hợp với tinh thần tự lực cao, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành (bao gồm: xác định mục đích, lập kế hoạch thực hiện dự án, kiểm tra, điều chỉnh, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện). Thông qua dạy học dự án trong bài thực hành lịch sử, GV vừa tạo điều kiện để HS vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết nhiệm vụ học tập, phát huy tính tự chủ, vừa giữ vai trò định hướng, hướng dẫn, kiểm tra, tư vấn và hỗ trợ, giúp đỡ HS giải đáp những thắc mắc, nhằm tạo môi trường học tập thuận lợi và khuyến khích HS tham gia tích cực. Sản phẩm của dự án rất đa dạng như tập san, mô hình, sa bàn, poster, bài báo thiết kế trên Canva, Inforgraphic, video... để bài thực hành lịch sử đạt hiệu quả GV cần đưa ra những gợi ý chi tiết về nội dung, hình thức, cách thực hiện, những tư liệu có thể hỗ trợ HS (sách, bài viết, trang web), quy định thời gian hoàn thành và báo cáo dự án, xây dựng và thông qua tiêu chí đánh giá sản phẩm chi tiết, phù hợp. Từ đó không chỉ giúp HS vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để hoàn thành sản phẩm mà còn góp phần hình thành các năng lực và phẩm chất đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông hiện nay.

Vận dụng phương pháp đóng vai trong dạy học bài thực hành lịch sử đây là phương pháp dạy học thông qua hình thức đóng kịch, diễn xuất, hóa thân của HS vào những nhân vật, tình huống cụ thể, qua đó thể hiện được thái độ, tư tưởng, hành vi ứng xử của những nhân vật được đóng vai, trên cơ sở đó giúp HS có cơ hội thực hành, trải

nhận, vận dụng kiến thức đã học và rút ra những bài học nhận thức, rèn luyện kỹ năng sống phù hợp, tích cực. Để phát huy được hiệu quả khi GV áp dụng phương pháp này dạy các bài thực hành lịch sử GV cần giữ vai trò chủ đạo trong việc hướng dẫn, định hướng cho HS, nhận xét góp ý kịp thời giúp các em đi đúng hướng đáp ứng mục tiêu của bài học, đúng yêu cầu tránh đi lạc đề, tản mạn, mất thời gian. Nhân vật hoặc tình huống GV yêu cầu phải rõ ràng, cụ thể, dễ hiểu, phù hợp với trình độ, khả năng nhận thức của HS. Chú ý khi GV áp dụng phương pháp này sau hoạt động đóng vai của HS hoặc nhóm HS GV cần tổ chức để các em bày tỏ quan điểm, thái độ đối với nhân vật, tình huống có như vậy mới đáp ứng được mục tiêu của bài thực hành lịch sử là góp phần mở rộng và nâng cao vốn hiểu biết của HS.

Vận dụng mô hình Lớp học đảo ngược trong dạy học các bài thực hành lịch sử giúp HS chủ động tìm kiếm và lĩnh hội kiến thức thông qua tài liệu, video do GV cung cấp trước giờ học, đồng thời hoàn thành các nhiệm vụ tự học được giao. Quá trình này góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ, tự học cho HS. Trên lớp, căn cứ vào kết quả tự học, GV tổ chức các hoạt động thực hành theo nhóm như trao đổi, thảo luận, xây dựng sơ đồ tư duy, thuyết trình và hoàn thành phiếu học tập, qua đó phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác dựa trên sự chia sẻ, lắng nghe giữa các thành viên. Thông qua các hoạt động này, tính tích cực, chủ động và sáng tạo của HS được phát huy. Bước cuối cùng, GV tiến hành nhận xét, đánh giá sản phẩm và quá trình học tập của HS, chốt kiến thức trọng tâm, đồng thời phân tích và mở rộng nội dung nhằm giúp HS hiểu sâu và nâng cao vốn kiến thức lịch sử.

Tổ chức hoạt động tranh luận phản đối trong bài thực hành lịch sử là một kỹ thuật học tập quan trọng, giúp HS tiếp cận các sự kiện, hiện tượng và nhân vật lịch sử dưới góc nhìn đa chiều. Tuy nhiên, không phải nội dung nào của chương trình cũng có yếu tố xung đột để vận dụng kỹ thuật này, do đó GV cần định hướng HS nhận diện tính chất nhiều mặt của vấn đề, từ đó lựa chọn lập trường và xây dựng cơ sở lý luận để bảo vệ quan điểm cũng như phản biện ý kiến đối lập. Hiệu quả của kỹ thuật tranh luận phụ thuộc lớn vào nền tảng kiến thức và năng lực tư duy của HS, vì vậy GV cần đóng vai trò trọng tài học thuật, có chuyên môn và nghiệp vụ vững vàng, nhằm hướng dẫn HS tranh luận trên tinh thần phản biện tích cực, tôn trọng và học hỏi lẫn nhau.

2.4.3. Nhóm biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học bài thực hành lịch sử nhằm rèn luyện các kỹ năng học tập cho học sinh

Theo tác giả Lê Thị Thu Hương, kỹ năng thực hành là kỹ năng HS áp dụng các tri thức đã học vào thực tế một cách thuần thục, nhuần nhuyễn, có kết quả. Việc học tập bài lý thuyết sẽ giúp các em có kiến thức cơ bản, nhưng khi học bài thực hành, rèn luyện kỹ năng thực hành sẽ giúp HS có thể áp dụng những kiến thức đó vào thực tế công việc, thực tế cuộc sống, điều đó có ý nghĩa lớn lao trong quá trình dạy học bộ môn Lịch sử. Các biện pháp cụ thể:

Vận dụng mô hình giáo dục STEAM vào dạy học bài thực hành lịch sử: Đây là một trong những biện pháp quan trọng góp phần nâng cao hiệu quả dạy học, kích thích khả năng tư duy và sáng tạo, đồng thời hình thành và phát triển các kỹ năng học tập cho HS như vẽ bản đồ, sơ đồ, lược đồ, thiết kế đồ dùng học tập hay ứng dụng công nghệ để xây dựng bảo tàng, di tích, di sản ảo. Mô hình STEAM là phương thức dạy học tích hợp nhiều yếu tố của khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật và toán học vào trong quá trình học tập, do đó GV cần thiết kế các nhiệm vụ học tập mang tính tích hợp cao, yêu cầu HS phải huy động kiến thức của nhiều môn học khác nhau để giải quyết vấn đề. Thông qua các tiết học theo định hướng STEAM, HS được tham gia trực tiếp vào các hoạt động như thiết kế mô hình, làm video, tạo poster, infographic... Qua đó, HS không chỉ vận dụng kiến thức lịch sử mà còn tích hợp kiến thức liên môn từ các lĩnh vực khoa học tự nhiên và khoa học xã hội vào thực tiễn.

Tổ chức bài thực hành lịch sử dưới hình thức tham quan học tập, trải nghiệm tại bảo tàng, di tích, di sản: Hình thức này giúp bài học trở nên gần gũi, sinh động hơn, tạo điều kiện cho HS được trực tiếp quan sát, tương tác và trải nghiệm không gian lịch sử chân thực. Khi tổ chức hoạt động ngoài lớp học, GV không chỉ đóng vai trò hướng dẫn, điều phối mà còn kết nối HS với những lực lượng giáo dục khác như thuyết minh viên bảo tàng hoặc cán bộ di tích - những người mang đến nguồn tri thức thực tế phong phú, hấp dẫn. Các hoạt động trải nghiệm tại bảo tàng, di sản không chỉ giúp HS củng cố, mở rộng kiến thức và hình thành kỹ năng quan sát, ghi chép, phản biện mà còn góp phần giáo dục tư tưởng, tình cảm - khơi dậy lòng biết ơn các thế hệ đi trước, bồi dưỡng niềm tự hào dân tộc, tình yêu quê hương, đất nước và ý thức gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa dân tộc.

3. Kết luận

Tóm lại, kết quả nghiên cứu cho thấy hiệu quả của các bài thực hành lịch sử chỉ được phát huy khi GV vận dụng linh hoạt và đa dạng các hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, qua đó tạo điều kiện cho HS tham gia tích cực, chủ động trong quá trình học tập. Để đạt được mục tiêu này, GV cần căn cứ vào nhiều yếu tố như trình độ nhận thức của HS, nội dung và yêu cầu của bài học hoặc chủ đề, điều kiện cơ sở vật chất, cũng như đặc thù của địa phương. Trên cơ sở đó, GV chủ động xây dựng nội dung bài thực hành, lựa chọn các phương pháp dạy học phù hợp và đặc

biệt là phát huy tốt vai trò chủ đạo của người tổ chức, hướng dẫn và điều khiển hoạt động học tập của HS. Những biện pháp này không chỉ giúp HS tích cực, chủ động chiếm lĩnh tri thức trong các bài học nghiên cứu kiến thức mới mà còn góp phần củng cố, khắc sâu và mở rộng hiểu biết thông qua các hoạt động thực hành lịch sử.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Bộ GD-ĐT (2022). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử* (ban hành kèm theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018).
- Lê Thị Thu Hương (2020). Rèn luyện kỹ năng thực hành cho học sinh trong dạy học lịch sử ở trường trung học phổ thông Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 5*, 83-86.
- Nguyễn Mạnh Hưởng (2023). *Xây dựng và tổ chức dạy bài thực hành trong chương trình môn Lịch sử cấp trung học phổ thông*. Kì yếu Hội thảo quốc gia “Môn Lịch sử trong chương trình giáo dục phổ thông mới: Vấn đề đặt ra đối với nghiên cứu, giảng dạy”, Đại học Sư phạm Hà Nội, tr 194-203.
- Nguyễn Thị Bích (2024). Strategies for organizing practical lessons in teaching grade 11 Vietnamese history at Vinschool High School, Hanoi. *Journal of Science Educational Science*, 78-86. <https://doi.org/10.18173/2354-1075.2024-0065>
- Nguyễn Thị Bích, Ninh Thị Hạnh (đồng chủ biên), Đặng Thị Thùy Dung, Phan Thị Thúy Châm, Nguyễn Thùy Linh, Chu Ngọc Quỳnh, Ninh Thị Sinh (2023). *Bộ công cụ hỗ trợ dạy - học phát triển năng lực lớp 10 (Dùng chung cho các bộ sách giáo khoa theo chương trình giáo dục phổ thông 2018)*. NXB Đại học Sư phạm.
- Nguyễn Thị Huyền (2024). Thiết kế hệ thống bài tập thực hành phát triển năng lực tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ rối loạn phát triển trong đào tạo sinh viên ngành Giáo dục đặc biệt - Trường Đại học Thủ đô Hà Nội. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội*, 85, 19-28.
- Nguyễn Thị Trúc Minh, Nguyễn Thị Kiều (2022). Biện pháp tổ chức hoạt động thực hành và trải nghiệm trong dạy học môn Toán ở tiểu học. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Đồng Tháp*, 11(1), 12-19. <https://doi.org/10.52714/dthu.11.1.2022.920>
- Oppong, C., Adjepong, A., & Boadu, G. (2022). Practical history lessons as a tool for generating procedural knowledge in history teaching. *Yesterday and Today*, 27, 143-161. <https://doi.org/10.17159/2223-0386/2022/n27a6>
- Pham, T. H. T. (2022). Using brainstorming techniques in teaching Vietnamese history from 1858 to 1918. *Journal for Educators, Teachers and Trainers*, 13(4), 107-113. <https://doi.org/10.47750/jett.2022.13.04.016>
- Phan Ngọc Liên (chủ biên), Trịnh Đình Tùng, Nguyễn Thị Côi (2012). *Phương pháp dạy học lịch sử* (tập 1, 2). NXB Đại học Sư phạm.
- Vũ Ánh Tuyết (2013). *Nâng cao năng lực thực hành cho học sinh trong dạy học Lịch sử ở trường trung học phổ thông*. Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.